

ĐỒNG CHÍ NGUYỄN VĂN CỪ

TẤM GƯƠNG MẪU MỤC VỀ TỰ PHÊ BÌNH, PHÊ BÌNH VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG HIỆN NAY

PGS, TS NGUYỄN XUÂN TÚ

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

TS LÊ THỊ HỒNG

Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng

Ngày nhận:

30-5-2022

Ngày thẩm định, đánh giá:

16-6-2022

Ngày duyệt đăng:

5-7-2022

Tóm tắt: Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ - Nhà lãnh đạo trẻ tuổi đầy tài năng của cách mạng Việt Nam; người con ưu tú của dân tộc; chiến sĩ cách mạng kiên cường, suốt đời chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân; một tấm gương mẫu mực về tự phê bình và phê bình trong Đảng. Những tư tưởng về tự phê bình và phê bình Bônsovích của đồng chí có giá trị lịch sử to lớn và hiện thực sâu sắc, tiếp tục soi sáng công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

Từ khóa:

Nguyễn Văn Cừ; tấm gương mẫu mực; tự phê bình, phê bình

1 Đồng chí Nguyễn Văn Cừ sinh ngày 9-7-1912 tại xã Phù Khê, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh). Tháng 6-1929 đồng chí được kết nạp vào Đông Dương Cộng sản Đảng. Tại Hội nghị Trung ương tháng 3-1938, đồng chí được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Đồng chí Nguyễn Văn Cừ là Tổng Bí thư trẻ nhất trong lịch sử Đảng ta, khi chưa đầy 26 tuổi. Cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí

Nguyễn Văn Cừ không chỉ thể hiện rõ ý chí đấu tranh kiên cường, bất khuất, sẵn sàng hy sinh trước họng súng của quân thù, mà còn là tấm gương mẫu mực về tự phê bình và phê bình, kiên quyết đấu tranh chống mọi quan điểm, tư tưởng sai trái, nhằm tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng. Tinh thần tự phê bình và phê bình Bônsovích của đồng chí Nguyễn Văn Cừ có giá trị lịch sử to lớn và hiện thực sâu sắc, tiếp tục soi sáng công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

Trong phong trào cách mạng 1936-1939, cùng với thực hiện mục tiêu chiến lược lâu dài là giành độc lập dân tộc hướng tới CNXH, Đảng đề ra những mục tiêu dân sinh, dân chủ cụ thể trước mắt phù hợp với điều kiện thực tiễn và lợi ích của quần chúng; kết hợp nhiều hình thức tổ chức và hình thức, phương pháp đấu tranh thích hợp, có hiệu quả. Để đáp ứng đòi hỏi lãnh đạo cách mạng trong giai đoạn mới, Đảng tăng cường công tác xây dựng Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức. Thường xuyên quan tâm xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng, trong đó, đặc biệt coi trọng đấu tranh về tư tưởng, chống cả hai khuynh hướng “tả khuynh”, “hữu khuynh” trong Đảng, đồng thời đấu tranh quyết liệt chống bọn Tờrôtkit, tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Nhằm đưa phong trào đấu tranh của quần chúng tiến lên một bước quan trọng trong hai năm 1938-1939, tại Hội nghị Trung ương Đảng, tháng 3-1938, đồng chí Nguyễn Văn Cừ nêu vấn đề lập Mặt trận Dân chủ thống nhất Đông Dương (gọi tắt là Mặt trận Dân chủ), coi đó là nhiệm vụ trung tâm của Đảng trong giai đoạn cách mạng mới mục tiêu: “liên hiệp các tầng lớp nhân dân và các lực lượng cải cách, dân chủ, tiến bộ, không phân biệt giai cấp, đảng phái, tôn giáo, dân tộc... để chống phản động thuộc địa, chống phát xít, đòi tự do, cơm áo, hòa bình”. Về tuyên truyền. Chính sách của Đảng, những việc tuyên truyền hằng ngày cho đến những vấn đề lý luận, những kinh nghiệm hầu hết có trong báo chí công khai, do vậy, Trung ương yêu cầu: đảng viên mua báo và đọc báo của Đảng là bổn phận của một đảng viên¹. Thời kỳ này, báo chí quốc ngữ của Đảng, tuy nhiều độc giả, nhưng nội dung còn ít nói đến quyền lợi của giai cấp trung sản và các lớp tư sản..., nên chưa thu hút được mọi giai tầng, giai cấp. Theo đó, Trung ương chỉ

đạo: “các báo chí từ nay về sau phải có tính chất dân chúng hơn và phải để ý đến quyền lợi dân chúng các lớp khác”².

Ngày 16-4-1939, cuộc tuyên cử Hội đồng quản hạt Nam Kỳ được tiến hành, danh sách ứng cử viên của Mặt trận dân chủ không trúng cử. Trong khi đó, Trótxkit lại giành đa số phiếu và thắng cử. Nhân sự kiện này, bọn Tờrôtkit tung ra những luận điểm tuyên truyền xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, làm cho quần chúng hoang mang mất phương hướng. Từ đó, trong nội bộ Đảng diễn ra cuộc tranh luận công khai về nguyên nhân thất bại cuộc tranh cử. Qua tranh luận chứng tỏ một số đồng chí trong Đảng không nắm vững nguyên tắc tự phê bình và phê bình của Đảng Mác-Lênin, không quán triệt những vấn đề về nguyên tắc trong chính sách Mặt trận Dân chủ. Trong tranh luận xuất hiện nhiều ý kiến trái ngược nhau làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhân dân mơ hồ, không rõ đúng, sai. Đây là những ý kiến xa lạ với quan điểm, tư tưởng của Đảng.

Trước tình hình đó, nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình Bônsovích, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ đã viết tác phẩm *Tự chỉ trích*, lấy bút danh Trí Cường, xuất bản tháng 7-1939. Tác phẩm *Tự chỉ trích* hướng tới mục đích Đảng tự phê bình, tìm ra khuyết điểm, nguyên nhân và phương hướng nhằm thống nhất quan điểm đánh giá về cuộc tranh cử và về xây dựng Mặt trận Dân chủ, trên cơ sở đó tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Theo Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ, để tự phê bình và phê bình đúng, trước hết phải hiểu thế nào là tự phê bình và phê bình Bônsovích. Đồng chí cho rằng: Tự chỉ trích Bônsovích “không phải là công kích Đảng, mạt sát Đảng, đặt danh dự cá nhân lên trên tất cả quyền lợi của Đảng, của cách mệnh”³. Đảng viên có quyền tranh luận ý kiến, đồng ý hay không đồng ý về những vấn đề đặt

ra tranh luận hoặc đang quá trình tranh luận. Mỗi đảng viên không chỉ “có quyền tự do thảo luận”⁴ mà có quyền tự do chỉ trích mình và tự chỉ trích Đảng, hoan nghênh những đảng viên phê bình với thái độ nghiêm túc, trung thực, khách quan, không hồ đồ, 편 diện chủ quan. Tự do tranh luận không phải là phát ngôn bừa bãi, vô chính phủ, biến sinh hoạt tổ chức Đảng thành câu lạc bộ, mà tự do tranh luận là nhằm tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng, phải làm tăng uy tín cho Đảng, không được

chia bè phái. Theo Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ: một Đảng cách mạng chân chính phải “luôn luôn tự chỉ trích, thành thật và mạnh dạn”⁵ tìm ra sai lầm khuyết điểm của mình công bố công khai, không che giấu và kiên quyết sửa chữa. Nếu phương pháp tự phê bình và phê bình đúng sẽ tăng cường đoàn kết nhất trí trong Đảng, không sợ bè phái, “không sợ “nói giáo cho giặc”. Trái lại, nếu “đóng kín cửa bảo nhau”, giữ cái vỏ thống nhất mà bề trong thì hỗn loạn một cục, đầy rẫy bọn hoạt đầu, đó mới chính là để cho quân thù chửi rửa,

hơn nữa, đó tỏ ra không phải một đảng tiên phong cách mạng, mà là một đảng hoạt đầu cải lương”⁶. Muốn tự phê bình và phê bình đúng phải thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ; phải gắn liền uy tín, danh dự của đảng viên với uy tín, danh dự của Đảng, uy tín của đảng viên kết lại thành uy tín danh dự của Đảng. Mục đích của tự phê bình và phê bình Bônsovích phải hướng tới để giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, “để làm tăng uy tín và ảnh hưởng của Đảng, để cho Đảng được càng

thống nhất và củng cố để đưa phong trào phát triển lên, đưa cách mạng tới thắng lợi”⁷.

Từ quan điểm về tự phê bình và phê bình Bônsovích đúng đắn đó, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ cho rằng sở dĩ cuộc tranh cử của các đại biểu của Đảng Cộng sản Đông Dương vào Hội đồng quản hạt Nam Kỳ không thành công là có nguyên nhân chủ quan và khách quan, không được đổ lỗi cho khách quan, “chúng ta phải biết nhìn nhận những khuyết điểm về chủ quan mà chính ta gây

ra, chính ta phải chịu hoàn toàn trách nhiệm”⁸. Những nguyên nhân chủ quan đó là: i). Mặt trận Dân chủ chưa được xây dựng thật rộng rãi và vững chắc, Đảng chưa đủ sức lãnh đạo quảng đại quần chúng. ii) Cách tuyên truyền và vận dụng chính sách của Đảng còn trừu tượng, chung chung, khả năng thuyết phục còn hạn chế. Nội dung tuyên truyền không bảo đảm đúng quan điểm, đường lối của Đảng dẫn tới sai lầm, sơ hở để kẻ thù xuyên tạc, quần chúng có biểu hiện hoang mang, dao động. iii) Khinh thường bọn Tờrốtkit, không thấy hết âm

mưu, thủ đoạn xảo trá của chúng; đồng thời, đánh giá quá cao ý thức giác ngộ của quần chúng⁹.

Cùng với việc nghiêm túc tự chỉ trích, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ còn đấu tranh để bảo vệ đường lối chiến lược, sách lược của Đảng, bảo vệ củng cố Mặt trận Dân chủ, chống “tả khuynh”, “hữu khuynh” và rút ra những bài học kinh nghiệm quý cho cách mạng.

Bằng tự chỉ trích Bônsovích, đồng chí Nguyễn Văn Cừ thực sự là tấm gương mẫu mực về nêu

Bằng tự chỉ trích Bônsovích, đồng chí Nguyễn Văn Cừ thực sự là tấm gương mẫu mực về nêu cao nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong Đảng, không bao che, giấu giếm, kiên quyết đấu tranh phê phán những quan điểm, khuynh hướng sai lầm, tìm phương pháp sửa chữa khuyết điểm, củng cố, tăng cường sức mạnh của Đảng. Từ đó góp phần quan trọng tạo dựng sự đoàn kết thống nhất cao trong Đảng, lãnh đạo thắng lợi phong trào vận động dân chủ Đông Dương trong những năm 1936-1939.

cao nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong Đảng, không bao che giấu giếm, kiên quyết đấu tranh phê phán những quan điểm, khuynh hướng sai lầm, tìm phương pháp sửa chữa khuyết điểm, củng cố, tăng cường sức mạnh của Đảng. Từ đó góp phần quan trọng tạo dựng sự đoàn kết thống nhất cao trong Đảng, lãnh đạo thắng lợi phong trào vận động dân chủ Đông Dương trong những năm 1936-1939.

Hơn 80 năm đã trôi qua, những tư tưởng về tự phê bình và phê bình Bônsovích trong Đảng của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ vẫn còn nguyên giá trị, tiếp tục soi sáng công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay, nhất là đấu tranh chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và ngăn chặn, đẩy lùi biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

2 Trong giai đoạn hiện nay, để bảo đảm Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ, ngang tầm với nhiệm vụ cách mạng, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một nhiệm vụ cấp thiết. Tiếp tục vận dụng tư tưởng của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ về Đảng cách mạng chân chính phải “luôn luôn tự chỉ trích, thành thật và mạnh dạn”, HNTU 4 khóa XI đã ban hành Nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, trong đó, thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm của Đảng. Đồng thời, Nghị quyết đã chỉ ra bốn nhóm giải pháp đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, kết hợp cả “chống và xây”, “xây và chống” để khắc phục những hạn chế, yếu kém. Trong đó, nhóm giải pháp đầu tiên là phải thực hiện tốt việc tự phê bình và phê bình, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Đặc biệt, nhận thấy tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm khôn lường của tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống trong một phần không nhỏ cán bộ, đảng viên, cùng những

biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng vẫn chưa được ngăn chặn, đẩy lùi, có mặt còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn, HNTU 4 khóa XII đã chỉ rõ 27 biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Đồng thời, nhấn mạnh phải đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và coi đây là vấn đề hệ trọng, vừa cơ bản vừa cấp bách.

Để đấu tranh đẩy lùi những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ sẽ góp phần quan trọng xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ, HNTU 4 khóa XII chỉ rõ nhiệm vụ, giải pháp quan trọng là tăng cường tự phê bình và phê bình. Đối với tổ chức đảng phải “Xây dựng quy trình tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm và bảo vệ người thắng thầu, dăm đầu tranh”¹⁰; đối với cán bộ, đảng viên khi đánh giá xếp loại hàng năm phải căn cứ vào một trong những tiêu chí là “tự phê bình và phê bình”¹¹. Nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Đại hội lần thứ XIII (1-2021) của Đảng khẳng định: “Kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng các biện pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ để ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình từ Trung ương đến chi bộ”¹².

Để công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đạt hiệu quả cao, nhất là ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đòi hỏi toàn thể cán bộ, đảng viên phải chú trọng đề cao tự phê bình và phê bình.

Đây chính là thang thuốc hay nhất, hữu hiệu nhất để chữa trị những khuyết điểm của Đảng và của cán bộ, đảng viên, có tác dụng ngăn ngừa và khắc phục những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng. Tự phê bình và phê bình phải được thực hiện kết hợp giữa “chống và xây”, “xây và chống”, mỗi tổ chức Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện thường xuyên chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng như việc “rửa mặt hằng ngày”. Nghiêm túc thực hiện “tự soi, tự sửa” theo tinh thần Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25-10-2021 của HNTƯ 4 khóa XIII, thường xuyên kiểm điểm, tự soi lại mình theo 27 biểu hiện suy thoái và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, cái gì tốt thì phát huy, cái gì khiếm khuyết thì tự điều chỉnh, cái gì xấu thì tự gột rửa, tự sửa chữa khắc phục. Tự phê bình và phê bình trong Đảng phải hướng tới cốt để giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, giúp nhau tiến bộ, đoàn kết và thống nhất trong nội bộ Đảng.

Trong đấu tranh phê bình, cần cảnh giác chống cả hai khuynh hướng: Vì bon chen danh lợi mà nói xấu lẫn nhau, hoặc ngồi im thấy sai không dũng cảm đấu tranh, thấy đúng không kiên quyết bảo vệ, dễ người dễ ta. Đồng thời, giữ vững nguyên tắc không để các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội lợi dụng, kích động gây rối nội bộ, giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận xã hội.

Vận dụng và phát huy tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình Bônsovích của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ để ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng hiện nay, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên còn phải thấm nhuần lời cảnh báo của V.I.Lênin: “Không ai có thể tiêu diệt được chúng ta, ngoài những sai lầm của bản thân chúng ta... Nếu chúng ta sai lầm mà gây ra sự chia rẽ thì tất cả sẽ sụp đổ”¹³. Chỉ như vậy mới củng cố và tăng

cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng, bảo đảm cho Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ, đủ sức lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Cuộc đời Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ tuy ngắn ngủi nhưng vô cùng trong sáng và cao đẹp. Những cống hiến to lớn và sự hy sinh oanh liệt của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ đã góp phần làm rạng danh Tổ quốc ta, dân tộc ta; tô thắm thêm lịch sử và truyền thống vẻ vang của Đảng như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhận định: “đồng chí Nguyễn Văn Cừ - Tổng Bí thư của Đảng ta thời kỳ 1938-1941, nhà lãnh đạo trẻ tuổi đầy tài năng của cách mạng Việt Nam; một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; người con ưu tú của dân tộc; chiến sĩ cách mạng kiên cường, người cộng sản mẫu mực, suốt đời chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân”¹⁴.

1, 9. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2000, T. 6 (1936-1939), tr. 360, 625-627

2, 3, 4, 5, 6, 7, 8. *Sđđ*, T. 6 (1936-1939), tr. 361, 622, 621, 622, 624, 623, 625

10, 11. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 38, 40

12. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. II, tr. 236

13. *V.I.Lênin, Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, M, 1977, T. 42, tr. 311

14. Theo: <https://dangcongsan.vn/tu-tuong-van-hoa/ky-niem-trong-the-100-nam-ngay-sinh-tong-bi-thu-nguyen-van-cu-135894.html>, ngày 8-7-2012.